

LƯƠNG SĨ HẰNG
VĨ KIÊN(1923 - 2009)

TÌNH YÊU SIÊU THOÁT



ẤN BẢN 2021
HỘI ÁI HỮU VÔ VI FRANCE

LƯƠNG SĨ HẰNG - VĨ KIÊN
(1923 - 2009)

TÌNH YÊU

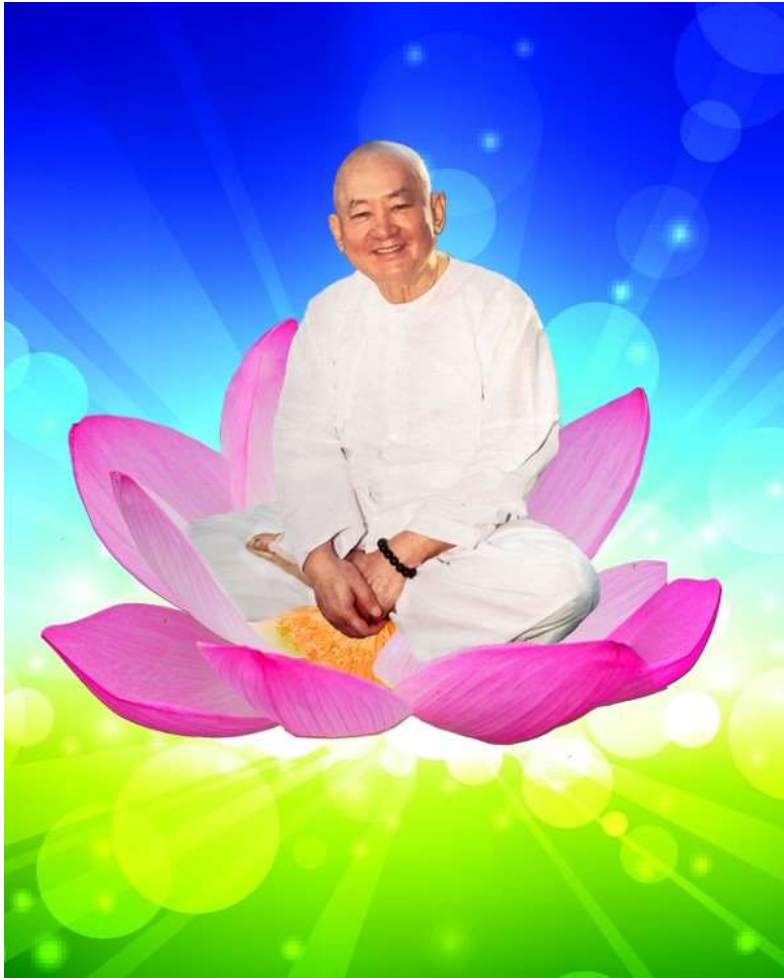
SIÊU THOÁT



ẤN BẢN 2021
HỘI ÁI HỮU VÔ VI FRANCE

MỤC LỤC

<i>TIỂU SỬ ĐỨC THẦY LƯƠNG SĨ HẰNG – VĨ KIÊN.....</i>	<i>1</i>
<i>TÌNH YÊU SIÊU THOÁT.....</i>	<i>3</i>
<i>VÍA HỒN VẤN ĐÁP</i>	<i>19</i>



Đức Thầy Lương Sĩ Hằng
Phật Hiệu « Vĩ Kiên »
(1923 – 2009)

TIỂU SỬ ĐỨC THẦY LƯƠNG SĨ HẰNG – VĨ KIÊN

(1923-2009)

Đức Thầy Lương Sĩ Hằng, Phật Hiệu « Vĩ Kiên », sinh ngày 20 tháng 12 năm 1923 (tức ngày 13 tháng 11 năm Quý Hợi) tại Quy Nhơn, thuộc tỉnh Bình Định, Việt Nam. Đức Thầy Lương Sĩ Hằng là người Việt gốc Hoa, mẹ Đức Thầy là người Việt, cha là người Hoa. Đức Thầy đã từng giữ chức vụ phụ tá giám đốc đặc trách thị trường cho công ty hóa học Getz Brothers & Company (của Hoa Kỳ) trước năm 1975. Đức Thầy còn nghiên cứu thêm khoa châm cứu và chữa lành bệnh được nhiều người.

Khi còn trẻ, Đức Thầy bị đau tim và đau thận nên hay có ý chán đời. Sau có cơ duyên gặp được Đức Tổ Sư Đổ Thuần Hậu, Đức Thầy Lương Sĩ Hằng xin thụ giáo tu hành theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Nhờ cương quyết tu hành nên trong 4 tháng đầu công phu, Đức Thầy đã thấy nhiều ấn chứng phi thường về sức khỏe và tinh thần, khoảng tháng thứ 7, Đức Thầy đã xuất hồn.

Sau năm 1975, Đức Thầy đã bị cầm tù 13 tháng tại Việt Nam. Trong thời gian bị cầm tù, Đức Thầy đã châm cứu chữa bệnh và dạy cho những người trong tù

phương pháp tu thiền để đạt được sự thanh tịnh và sự thiện lành. Với sứ mạng hoằng pháp, Đức Thầy đã rời Việt Nam năm 1978.

Theo lời kể của đạo hữu Trần Phi Hùng, cư ngụ tại Bắc Cali, Hoa Kỳ, anh cho biết theo sổ tay anh đã ghi lại, anh và gia đình rời Việt Nam từ tỉnh Bạc Liêu trên cùng chuyến tàu với Đức Thầy và bà Tám ngày 04-11-1978 khoảng 8 giờ tối giờ địa phương. Mười một giờ sáng ngày 05-11-1978 tàu chở hàng của Pháp cứu vớt cả chuyến tàu có Đức Thầy đưa về thủ đô Manila – Philippines ngày 07-11-1978 lúc 10 giờ sáng. Sau đó được chuyển đi trại tị nạn Fabella ở Mandaluyong cách Manila 30 km.

Đức Thầy đã mang công sức chữa bệnh cho đồng bào tại trại tị nạn và các viên chức người Phi. Nếu có ai phát tâm thì Đức Thầy lại đem giúp cho các trại tị nạn như Bataan, Palawan. Ở Fabella, Đức Thầy còn dành nhiều thì giờ giảng pháp thiền cho đồng bào trong các trại tị nạn.

Năm 1979, Đức Thầy định cư tại Montréal, Canada và hàng năm theo lời mời của các bạn đạo, Đức Thầy đã đi thuyết giảng tại khắp các quốc gia trên các lục địa Âu, Á, Mỹ, Úc. Tuy tuổi đã cao nhưng Đức Thầy cũng không quản ngại nhọc nhằn tiếp tục truyền pháp đến khắp nơi mà đồng bào Việt Nam cần đến, hầu giúp họ tìm lấy con đường giải thoát cho chính họ.

TÌNH YÊU SIÊU THOÁT

Từ xưa đến nay thế gian đã và đang học bài yêu giữa con người và con người, đã tạo ra không biết bao nhiêu sự nhầm lẫn mà đành quên tình yêu siêu thoát giữa Hồn và Vía, chính mọi người đều có.

*Không tu chẳng rõ nguyên do
Hành trong nhiều kiếp chẳng mò tương giao
Bên trong sẵn có nhiệm màu
Vía Hồn tương ngộ đuôi đầu cảm giao*

Không tu không thể nào trở lại với sự quân bình sẵn có ở bên trong, càng ngày càng bận rộn thêm lên, làm sao có cơ hội tái lập trật tự giữa Hồn và Vía được, chỉ chước lấy sự khó và khổ mà thôi.

*Càn khôn vũ trụ tạo ngôi
Sang tời cũng thế đứng ngồi không yên
Thế tình giao cảm tạo duyên
Gây phiền gỡ rối triền miên xoay vần*

Mỗi người phải gánh vác một phần, luôn luôn trong tinh thần xây dựng và đả phá tùy theo trình độ.

*Quên đi cái cảnh hư vô
Quên mình yêu họ tạo mồ chôn thân
Ngày sanh ngày tử lần lần
Chui vào tách xấu tạo phần khổ đau*

Thiếu thanh tịnh tạo phần mê chấp, tự rước trược vào tâm, luận yêu trong mọi khía cạnh lệ thuộc chứ không bao giờ chịu luận nguyên lý tình yêu siêu thoát và tự thức, đành phải chịu thảm bại sau khi đạt được tình yêu của trường đời.

*Tâm mê chẳng chịu thức rời
Chẳng về với đạo chẳng lời thức tâm
Vía Hồn đau khổ trầm ngâm
Tạo ra tâm bệnh nắm ngầm bên trong*

Lắm khi than Trời trách Đất tự ý tránh nặng tìm nhẹ nhưng cuối cùng chẳng đâu vào đâu cả.

*Tâm phiền bất hiểu mẹ cha
Không sao hiểu được chơn hòa bên trong
Ở ăn gánh vác lòng vòng
Tâm thời phản trắc tâm tòng ác ôn*

Ghen ghét hận thù, Vía Hồn càng ngày càng bị
lún sâu không sao có cơ hội tương ngộ ở kiếp này.

*Bực mình tự thuyết lay hoay
Mượn đời giả tạm ngày ngày trách nhau
Quên đi nguyên lý nhiệm màu
Xác thân động loạn tạo sầu tạo mê*

Đi đi lại lại trong sự lòng vòng không lối thoát,
khổ càng thêm khổ, buồn lại buồn thêm.

*Ban ngày lại muốn ban đêm
Chuyển xoay xoay chuyển tạo niềm khổ tâm
Lắm khi cũng tự khóc thầm
Làm sao giải thoát cảnh lầm cảnh sai*

Hướng ngoại quá nhiều làm cho kinh mạch sai lệch, tâm trí không yên, khổ sầu tới tấp, giày vò tâm can.

*Gia tăng động loạn bàng hoàng
Ta bà liễu lĩnh chẳng an chút nào
Sân si giận thấp ghét cao
Phơi bày tật xấu tô màu trược ô*

Con người đi tới chỗ không còn cách nào biện hộ cho chính mình, thì lúc ấy mới bắt đầu tìm đường trở về với chính mình.

*Xem mưa xem gió xem mình
Xem Trời điêu luyện chơn tình quang khai
Xét đi xét lại chữ Tài
Đấu tranh chẳng đặng miệt mài khổ đau*

Đi đâu bây giờ, tìm đâu cho ra thực chất ? Tâm hồn mất đi sự thanh thản sơ sanh.

*Còn đâu là bến là bờ
Lỡ làng đau khổ bơ vơ một mình
Thế gian nuôi dưỡng chút tình
Mưu sinh cũng phải tự mình dựng xây*

Ngày qua ngày, tháng qua tháng, trôi luyến ở giữa dòng sông, nóng lạnh bất thường, biết bỏ ai và giữ lấy ai ?

*Triền miên thốn thức hằng ngày
Đêm đêm động loạn mặt mày xanh xao
Duyên tình thế sự đổi trao
Thức tâm tìm đạo bước vào nội tâm*

Nhờ sự động loạn mê lầm và nghiệp chướng mới rõ được một phần sai lầm chính mình đã tạo ra, tự giày xéo mà không hay, than Trời mà chẳng biết được Trời là ai ?

*Duyên duyên kiếp kiếp nhiều ngày
Dựng xây điều luyến tâm thay đổi lời
Xét mình mới rõ ông Trời
Vô sanh vô diệt chẳng lời oán than*

Trong đêm thanh tịnh không còn giấc ngủ mê loạn nữa, mới thức giấc nguyên lai bốn tánh vốn là Không, tại sao ta cứ mãi mê những điều bất chánh và không cần thiết, ôm lấy xác động loạn mà đành bỏ quên Hồn và Vía.

*Đêm đêm thanh tịnh thức khuya
Rõ tâm chưa tịnh khó chia đạo đời
Hồn không thanh thoát khó rời
Vía theo chiều hướng chịu nhồi quả tâm*

Khổ là nhồi, khổ là tiến, khổ là thức. Qua cơn nhồi quả và điều luyện thì mới thấy rõ giá trị của chơn tâm, thanh tịnh là quý, là tiến bộ, nhưng phải làm sao mới được thanh tịnh.

*Tự mình giải nghiệp mới mình
Rời phần ô trược tâm linh thức hòa
Hy sinh cao độ thật thà
Bước vào thanh tịnh biết Cha trên Trời*

Có âm thì phải có dương, có Vía thì phải có Hồn, nhiên hậu mới biến thành luật pháp và trật tự của cả càn khôn vũ trụ, kể cả xã hội loài người và côn trùng

vạn vật, tâm linh động loạn đành quên đi cơ năng thanh tịnh và trật tự của chính mình.

*Bên trong có sẵn huyền linh
Mắt phàm không thấy tự khinh loài người
Phật Tiên thức giác xét cười
Trước kia cũng vậy cũng người u mê*

Trong nghịch có thuận, qua cơn điều luyện khổ buồn của nội tâm thì Hồn Vía và Tiên Phật mới được gần bên nhau.

*Qui hoàn thanh tịnh trước sau
Lấy Không làm đích rõ màu nhiệm tâm
Tự mình trở lại âm thầm
Nghệp trần khó bám khó làm đường đi*

Thăm tu thăm tiến trên đường tâm đạo, thì nội tâm sẽ không còn xôn xao, thấy rõ luật Trời có vay và có trả.

*Tự mình thanh tịnh bước qua
Mọi phần trở ngại vẫn hòa tiến lên
Cảm ơn ngoại cảnh đạo nền
Giúp Hồn tiến hóa vững bền trí tâm*

Gọt bỏ được sự động loạn và nghiệp trần, lại bắt đầu thật sự yêu đời và quý đời, do đời mà tiến, do đời mà tu.

*Rõ mình động loạn khờ ngu
Trời ban tình thế không tu lại khờ
Hồn sai Vía động từ giờ
Làm sao tương ngộ rõ cơ cực hình*

Nhấn hòa hướng thượng thì mới thấy rõ tình yêu siêu nhiên là cao quý, Trời Phật đã sắp đặt điều hòa theo nhịp tim sẵn có.

*Tự mình tạo lối quanh co
Đi lên không chịu rước mò ngoài lai
Sửa mình thức giác mới tài
Đi đâu cũng vậy cũng sai sửa lần*

Nghĩa ân tại thế ràng buộc con người phải trở về với mọi sự khiêm tốn và trật tự, còn người tu thì cũng phải nhờ đó mà tiến mà tầm đại nghĩa đại ân của Trời Phật, xét tâm hành đạo.

*Hình dung từ thấp đến cao
Nơi nào cũng có trăng sao chiếu hòa
Tình thương ban rải bởi Cha
Cần khôn sống động tương hòa tương thân*

Khối óc của loài người đại diện cho cần khôn, xương sống của loài người đại diện cho vũ trụ, nhưng chúng sinh chỉ có biết xài phí và tiêu hao, không trụ tâm để tận hưởng nguồn sống linh động và vô tận đã liên hệ từ bao nhiêu kiếp. Cho nên càng ngày lại càng bị thất thoát và thua lỗ thêm.

*Chẳng còn hưởng cảnh ấm êm
Vía Hồn xa cách khó đem trở về
Biết đâu thật sự hương quê
Biết đâu là đích tự về đến nơi*

Cơ Trời xoay chuyển không ngừng nghỉ, tạo nhiều cơ hội cho vạn linh tự thức và tự tiến.

*Cho nên tại thế chẳng yên
Bày ra đủ thứ giúp riêng mỗi người
Tưởng đâu đạt được lại cười
Đâu dè chẳng được lại lười biếng thêm*

Dậm chân tại chỗ, khó khổ triền miên nhiên hậu mới đặt ra một đường lối tu học của nội tâm.

*Xem người đi trước mà tầm
Người đang sửa tánh tự thăm sửa tâm
Vậy ta sao lại âm thầm
Bước vào tội lỗi chẳng tầm đường đi*

Biết được sự thầm kín ở bên trong có thể tự giải quyết được, vậy ta nên tự tham dự một phần hay không? Hay là cứ tiếp tục hành triền trong sự vô minh và bất lợi.

*Thương yêu chỉ có Cha Trời
Tình yêu sâu đậm tạo lời thức tâm
Vía Hồn cải tiến mừng thăm
Chung lo tu học chung tầm đường đi*

Hồn chịu tu thì Vía mới được hưởng, thực hành chơn pháp trong giây phút thanh tịnh mới được tái ngộ, ngậm ngùi trong giây phút tương sinh, chỉ biết ôm nhau khóc và nhắc lại sự xa cách thắm thoát đã 500 năm, triền miên sống trong sự mê lầm và động loạn.

*Vía Hồn tái ngộ vui bàn
Anh em chung cội sống an đời đời
Phát tâm đại nguyện thoát lời
Không còn xa cách không đời tâm can*

Chung sống trong đời sống thanh nhàn, thi thơ phong phú, ông ngâm bà đáp tạo lời cứu sinh.

*Đến đây mới rõ chơn tình
Trong Không mà Có chính mình phải lo
Thực hành giải tỏa quanh co
Một đường đến đích chẳng lo chẳng sầu*

Đố nhau và thức tâm lẫn nhau lúc ấy mới thấy rõ sự siêu diệu của Đấng Cha Trời, muốn đến đâu là đến, cùng nhau chung hưởng một niềm tin sống động và bất diệt, chẳng tạo nghiệp và thọ nghiệp nữa.

*Dù cho trăng gió mây mưa
Tâm lành vẫn giữ vẫn thừa Cha Trời
Đồng chung một ý một lời
Nơi nơi thanh tịnh ban lời thương yêu*

Sự kích động và phản động là luật Trời, thương yêu Cha Trời và Vía Hồn tái ngộ thì chẳng có lời thở than.

*Lúc nào tâm trí cũng an
Văn ngôn sáng suốt vẫn ban mọi người
Cuối cùng giữ lấy nụ cười
Từ bi hỷ xả người người quý thương*

Sống tại thế gian nhưng chẳng có tâm phàm, biết mình đạt đạo chuyển sang Chơn Hồn.

*Cứu người đẹp bỏ ác ôn
Vía Hồn tương ngộ kính tôn Cha Trời
Trở về thanh tịnh giữ lời
Giải bày thanh thoát rõ Trời hơn xưa*

*Đố nhau chơn lý thanh vừa,
Do đâu anh có anh vừa mới sinh ?*

Hồn đáp :

Do Trời sắp đặt tâm linh hợp hòa.

*Thương yêu mới gọi là Cha
Ôm nhau sung sướng tương hòa càn khôn
Lý kia vĩnh cửu sanh tồn
Đường đi sẵn có do Hồn thực thi*

Tất cả đều sẽ trở về Không, trong sự kích động của sự được và không.

*Sống vui đồng vợ đồng chồng
Vía Hồn siêu thoát bông hồng tự rụng
Càn khôn vũ trụ vui mừng
Người yêu tái ngộ rưng rưng đôi hàng*

Không còn hướng ngoại nữa, mỗi mỗi cũng đem trở vào nội tâm nội cảnh, chơn ngôn và chơn lý không bao giờ lìa khỏi đôi môi, nuôi dưỡng dũng chí trở về nguồn cội.

*Chẳng còn mê chấp sang tời
Ở đâu cũng vậy đứng ngồi vẫn yên
Chẳng vui chẳng cảm thấy phiền
Siêng năng tu học mới giềng thức tâm*

Hồi sinh là sức mạnh của luật quân bình, giải
thông đời đạo tâm linh sáng ngời.

*Luật kia sắp sẵn bởi Trời
Cam go thử thách rõ Trời trong ta
Vía Hồn tương ngộ chung nhà
Cần khôn qui nhứt thật thà tự tu*

Hào quang bộ đầu khai mở, cảm thông pháp giới
vui hòa cùng đại đạo nhơn sinh.

*Cảm thông ba cõi chơn tình
Trong Không mà Có cảm minh tình Trời
Sáng ban chiếu hóa nơi nơi
Tình thương đạo đức vui thời thức tâm*

Đố nhau, dìu tiến lẫn nhau, trau tâm sửa tánh
thực hành chơn pháp, ông đầu bà đó tạo đồ mà đi.

*Vía Hồn thức giác uy nghi
Đạt thanh giải trược hợp thì cảm giao
Khai thông tô điểm sắc màu
Đến nơi đến chốn lâu lâu thức tâm*

Bay bổng cả càn khôn vũ trụ, tự do trong mọi giới
thanh nhẹ, tâm định, thần trí hoàn toàn tự chủ.

*Chẳng còn loạn động mê mù
Qui y chơn pháp trùng tu thiên đàng
Lúc nào cũng cảm thấy an
Thấy tâm sáng suốt vui bàn nơi nơi*

Dìu tiến lẫn nhau trong tình thương thanh nhẹ,
nhạc trời tứ phương đón chào thiện giác, tâm tâm
tương ứng đối trao chơn tình.

*Pháp thân khai triển địa linh
Chơn tình chơn giác tự minh lấy lòng
Thanh cao khai triển nhiều vòng
Quán thông đời đạo tham tông tự tu*

Đường lối sẵn sàng qui nguyên một mối, sang tời
như nhau, trước sau là một, đuôi đầu hợp khuynh,
lượng nghi hợp nhứt, niềm tin là quan trọng.

*Minh tâm kiến tánh giải phòng
Chẳng còn rước trước lòng vòng dây dưa
Tâm thanh cảm mến đón đưa
Cha Trời ban chiếu mới vừa lòng nhân*

Hưởng mùi trí thức giai nhân, tự do bàn bạc góp phần dựng xây, chẳng còn trách móc mưa mây, tâm hòa tâm tiến vui vầy cảm giao.

*Khai thông nẻo học nhiệm màu
Trời ban tâm đạo giải sầu giải mê
Chẳng còn trĩ trĩ đắm mê
Giữ phần thanh tịnh tự về đến nơi*

Nhàn hạ hưởng lấy phần lạc thú do Trời ân ban tùy theo trình độ, tự cứu mình trong niềm tin thanh tịnh.

*Cảm thông đời đạo chơn tình
Thực hành tiến bước tự mình dựng xây
Sống trong khai quán đêm ngày
Hồn thanh thức giác vui vầy cảm giao*

Văn chương lưu loát, trí tuệ thông minh, chơn tình bộc phát, tham thiền nhập định, tâm linh sáng suốt thực hành lập hạnh.

VÍA HỒN VẤN ĐÁP

Năm trăm năm xa cách Vía Hồn không có cơ hội tương giao, kẻ ở hướng đông, người ở hướng tây, sống trong sự si mê loạn động quên về với chánh giác, nay được hồng ân của Thượng Đế ban cho phần Hồn thức giác lo tu học ngày lẫn đêm cho nên Vía mới có cơ hội tương ngộ khẩn khít ngày đêm bàn bạc về đời lẫn đạo tự mình giải và quán thông, dứt khoát thất tình lục dục, sự thắc mắc giữa hai bên nay đem ra cống hiến cho chúng sanh tự thức và tự tránh cái cảnh trầm luân trong bể khổ mà không hay.

Những phần vấn đáp diễn tả như sau : Vía là vợ, Hồn là chồng, đối với phái nam. Đối với phái nữ thì ngược lại, Hồn là vợ, Vía là chồng.

1) Vía vấn :

Thưa anh tại sao lúc này em cảm thấy càng ngày càng thanh tịnh, sau khi tương ngộ và phối hợp cùng anh, lại cảm thấy tất cả xung quanh của em đều là động cả ?

Hồn đáp :

Trước kia em đã bị mất quân bình cho nên em tự cảm thấy càng ngày càng động. Nhưng đến nay sau khi được tương hội và tương hợp, em đã lần lượt khôi phục sự quân bình đã bị đánh mất từ bao nhiêu kiếp. Càng được quân bình lại càng được quán thông. Cho nên em bắt đầu cảm thấy động ở xung quanh em vậy.

2) Vía vấn :

Chùng nào em mới được thanh nhẹ và nhân hạ như anh, lắm lúc em cảm thấy anh làm rất nhiều việc trong một lúc nhưng không bị vất vả như em, tại sao ?

Hồn đáp :

Muốn có sự nhân hạ và thanh nhẹ như anh ở ngày hôm nay thì em phải học nhẫn hòa và thực hiện nhẫn hòa thì em mới có thể làm nhiều việc trong một lúc được. Trước kia anh cũng thắc mắc và vất vả như em, thấy mình làm rất nhiều việc nhưng kết quả không đâu vào đâu cả, chỉ ôm lấy sự sân si buồn tủi trách móc phiền não sai quấy thù hận, ghen ghét vô lý mà thôi.

Từ ngày anh dứt khoát lo hướng thượng tu học, biết được cuộc sống của tâm linh từ bên kia thế giới mang đến đây, chứ không phải tại đây có khả năng tạo nó ra. Cho nên anh không còn lưu luyến việc đời. Từ

đó chính anh đã mở trời cho anh. Cho nên ngày hôm nay anh mới được phần thanh nhẹ.

3) Vía vấn :

Thưa anh làm sao tu cho đúng đường để tránh được những tai nạn có thể xảy ra ở tương lai ?

Hồn đáp :

Muốn tu cho đúng đường thì trước khi tu, ta phải tự xét do đâu mà có sự hiện diện của ta tại trần ? Xác thân và hành động có hữu ích gì ? Sao lại cứ ham sống mà không muốn chết ?

Những sự thắc mắc kể trên phải tự mổ xẻ và tìm hiểu cho cặn kẽ nhiên hậu mới tự chọn một con đường tự tu tự tiến.

Ai đã tạo ra tai nạn và ai sẽ bị vấp ngã ở tương lai ? Tự chịu thăm hỏi lấy chính mình thì mới thấy rõ do sự cấu trúc siêu nhiên từ bao nhiêu kiếp mới đem lại một hình thù duyên dáng trụ hình theo định luật vay trả.

Hành động tạo ra bài học và phải trả bài thì mới đúng là người tu.

Quá si mê sự khuyến rũ của tứ quan ngũ tạng đã và đang thu thập và nung nấu những việc không thành như những kẻ bị trôi dạt giữa dòng sông mà bám lấy phao này cho đến phao nọ, nuôi dưỡng niềm hy vọng trong sự hy vọng mà thôi. Nhưng rốt cuộc cũng phải xa lìa mọi sự si mê và ham muốn, nhiên hậu mới bắt đầu chịu tu và gánh vác. Lúc ấy mới thấy rõ giá trị của tâm thức là vô cùng và sống động, nhận định rõ rệt trong cái Có nó sẽ trở về Không mà trong cái Không nó sẽ Có. Nhiên hậu mới bắt đầu truy tầm chơn lý, chơn pháp mà thực hành.

4) Vía vấn :

Thưa anh vậy nên chọn pháp nào đúng hơn và đi tắt hơn ?

Hồn đáp :

Tất cả các pháp tại thế gian đều là phương tiện giúp cho hành giả trở về nguồn cội, hành hay không cũng là do hành giả mà thôi.

Pháp của anh đang hành là Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Toàn pháp đều khứ trực lưu thanh, nó bao gồm như sau :

Pháp Soi Hồn : Tập trung chấn động lực thần kinh khối óc từ nặng trực trở về thanh nhẹ, quên đi

những sự tập quán trần trọc mà tự động trở về với mọi sự thanh nhẹ sẵn có ở bên trong và tung ra khỏi bộ đầu hòa hợp với nguyên lý cả càn khôn vũ trụ, tự thức và không còn tạo động nữa.

Pháp Luân Thường Chuyển : Sử dụng nguyên khí sẵn có, tận dụng khả năng sẵn có và khai mở những nẻo hóc lỗ bích ở bên trong ngũ kinh, ngũ tạng, khai thông lỗ chân lông hòa hợp với thanh khí điển cả càn khôn vũ trụ, giải tỏa trọc khí, tiêu trừ vọng động, huệ tâm khai triển càng ngày càng thấy rõ sự tầm tối của chính mình, ăn năn hối cải, vun bồi sự cần thiết và sáng suốt. Thượng, Trung, Hạ, Định, Huệ khai minh, vũ trụ và càn khôn không còn xa tâm thức của hành giả nữa. Lúc nào cũng ổn định, tận hưởng niềm tin tiến hóa vô cùng của chơn thức.

Thiền Định : « *Biển cho lặng mình châu mới phát, lòng cho riêng mới gọi là thần* ».

Sau hai đoạn công phu kể trên đã làm đúng theo lời chỉ dẫn của phương pháp thực hành đã vẽ rõ từ nét một thì hành giả sẽ cảm nhận được sự thanh tịnh khi thiền định, càng ngày lại càng ngồi được lâu và thích thú.

Nhờ ba pháp kể trên mà ngày hôm nay anh mới rõ được câu :

« *Sống đồng quan, chết đồng quách* ».

Tức là chúng ta đang sống chung đồng quan điểm và chúng ta sẽ chết chôn chung một hòm. Hồn Vía tương hội đời đời bất diệt và không bao giờ ly tán nữa.

Chứ vợ chồng ở thế gian thì chỉ áp dụng trong lời hứa mà thực hành lại không. Chết rồi thì chồng một nơi vợ một ngả. Mỗi người tội trạng đều khác nhau. Đến giờ phút này chúng ta mới thật sự biết yêu nhau và yêu tất cả vạn linh của Đấng Cha Trời.

Bởi vậy cho nên anh thường rơi lụy trong giây phút cảm động, thương tiếc cho chúng sanh đang còn ôm lấy sự si mê bất chánh và tiếp tục tạo ra sự chia rẽ và sát phạt lẫn nhau.

Niềm tin và thực hành là điều cần thiết, tùy duyên mà hành tùy duyên mà học. Bất cứ pháp môn nào cũng đều có giá trị cả, mau chậm rồi cũng sẽ về đến nơi.

5) Vía vấn :

Thưa anh cái gì gọi là **Niềm Tin** ?

Hồn đáp :

Khi hành giả đã hội tụ được những điều kiện mà anh đã phân tách ở câu thứ 3 của em ở bên trên, thì mới bắt đầu tạo niềm tin nơi khả năng của chính mình

nhiên hậu mới bằng lòng tự tiến trong thanh tịnh và trật tự, không còn bồn chồn động loạn. Lúc nào cũng bình tĩnh và sáng suốt vì đã ý thức được trong Không mà Có, trong Có mà Không, nắm chắc định luật siêu nhiên mà thực hành, thì niềm tin càng ngày càng mạnh và không bao giờ thay đổi.

Thực hiện được quan điểm này thì tâm hồn lúc nào cũng sáng suốt, tha thứ và thương yêu. Tin nơi cõi siêu nhiên có, Hồn thích sự thanh nhẹ lại càng chứng minh rõ rệt hơn sự siêu thoát của càn khôn vũ trụ, hòa mình vào tự nhiên, tận đạt nguyên lý siêu nhiên. Nhiên hậu mới tự cảm thấy đã và đang sống chung trong nhịp thở của Thượng Đế mà không hay.

Niềm tin là một bằng chứng thúc đẩy con người tiến tới thanh tịnh và sáng suốt.

6) Vía vấn :

Thanh Tịnh và Sáng Suốt là gì, thưa anh ?

Hồn đáp :

Thanh tịnh và sáng suốt tức là tất cả những sự trói buộc của nội tâm thấy đều được tháo gỡ, quân bình khôi phục, bừng sáng trong nội tâm, động tịnh phân minh, quán xét hai mặt, trái cũng như mặt, thanh cũng như trọc thì mới gọi là sáng suốt.

7) Vía vấn :

Thưa anh, người phạm lo tranh chấp một mặt chưa xong mà làm sao hiểu hết hai mặt một lượt ?

Hồn đáp :

Cho nên giá trị của người tu cần phải áp dụng đúng pháp khừ trực lưu thanh, trung dung tiến hóa, chẳng bênh bên nào và bỏ bên nào cả, tự trở về dung điểm thanh tịnh mà phán xét cả hai và dẫn tiến cả hai. Còn người phạm thì đã và đang được điều luyện bởi sự khắc khe, phản trắc của tình đời, dấy loạn nội tâm nhiên hậu mới bắt đầu mưu tìm lối thoát, truy tầm chơn lý.

8) Vía vấn :

Thưa anh, **Chơn Lý** là gì ?

Hồn đáp :

Chơn lý là sự thật không bao giờ thay đổi, đó là dung điểm thanh tịnh ẩn tàng trong nội thức của mỗi chơn linh.

9) *Vía vấn :*

Thưa anh em nói ra đây không phải em ghen nhưng em muốn biết thêm chiều sâu của tình yêu, như em đã chứng kiến nhiều nam cũng như nữ. Họ cảm thấy yêu anh tự đáy lòng của họ, thốt thức ngày đêm muốn được sống chung và hòa tan cùng anh, xem anh như người chồng, người cha, người thầy, người con yêu quý của họ. Nhưng ngược lại hành động của anh lại biểu hiện sự giúp đỡ cho họ tự thức tâm, chứ không bao giờ em cảm thấy anh ôm lấy món quà như người phàm đã được tặng tại sao ?

Hồn đáp :

Những gì anh đã và đang thực hành đều là giá trị tháo gỡ trên con đường siêu thoát chứ không còn sự trói buộc và tạo nghiệp nữa. Cho nên mỗi mỗi em đều cảm thấy ngược lại với người đời. Người tu thì phải biết lập hạnh hy sinh nhiên hậu mới thức tâm người phàm, điều tiến họ từ kiến thức này cho đến kiến thức nọ.

Từ ngày em hội ngộ cùng anh cho đến nay, em đã học được biết bao nhiêu bài học thức tâm trên mọi lãnh vực từ tâm lẫn thân. Nhìn cho kỹ và xem cho kỹ thì sự ghen ghét sẽ không còn lưu luyến với người tu nữa.

Yêu mà xây dựng cho đến siêu thoát thì mới thật sự là yêu. Còn yêu mà ích kỷ là tiêu điều cả Hồn lẫn Vía. Em đã thấy Đấng Cha Trời yêu chúng ta mãi mãi và không giờ nào bỏ chúng ta mới thật là yêu. Còn tình yêu của thế gian thì chỉ biết yêu có một người, củng cố tà dâm tạo động và tâm trí lu mờ, “Khổ” tức là nghiệp vậy.

Em đã hiểu rõ tình yêu hạn hẹp của giới nam nữ trần gian chưa ? Vì vậy mà Đấng Cha Trời phải giảng lâm thuyết giảng cho con Ngài tự thức mà quay về với chính họ, nhiên hậu mới thấm nhuần tình yêu của Thượng Đế cho tất cả và yêu tất cả, mới gọi là chánh giác.

10) Vía vấn :

Thưa anh, tại sao ở thế gian có nhiều cặp vợ chồng đã chung sống chung chăn chung gối mà lại đi nói xấu lẫn nhau và không bảo vệ cho nhau ?

Hồn đáp :

Dưới cặp mắt phàm thì thấy cảnh phu thê âu yếm, nhưng duyên nghiệp vay trả trả vay ẩn tàng trong tâm thức của hành giả chính họ cũng chưa am tường. Cho nên mỗi người đều có một lý do tự biện hộ cho chính mình. Càng gây hấn và nói xấu lẫn nhau, lại càng có cơ hội thức tâm. Cho nên chúng ta thường nghe

thấy những cặp vợ chồng gây gổ thiếu điều giết nhau, nhưng sau cơn sân nộ rồi cũng trở lại bình thường. Những người có kinh nghiệm ở đời ít chịu xen vào việc gia đình của một ai kể cả người thân. Tại sao ? Vì họ đã thấy rõ định luật vay trả không sao tránh khỏi được.

Còn về phần người tu thì chỉ thăm niệm Lục Tự A Di Đà Phật để cầu xin ơn trên chuyển hóa cho họ sớm thức tâm mà thôi. Sự tinh vi đã sắp đặt từ lúc Hồn mới giáng trần học dững trong thực hành, mang xác phàm đụng chạm để thức tâm. Rốt cuộc ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, chứ chẳng có ai giúp cho ai được cả, cãi nhau suốt cả một cuộc đời rồi chỉ gặt hái được một chút thức tâm mà tự ăn năn sám hối !

11) Vía vấn :

Tại sao Thượng Đế không cho họ hiểu tất cả định luật siêu nhiên trước khi giáng lâm đội lớp làm người ?

Hồn đáp :

Có chứ ! Thượng Đế đã cho học tất cả và mang luật pháp siêu nhiên xuống thế để làm hành trang trong cuộc sống và trở về nguồn cội ở tương lai. Nhưng họ vì sa mê trần tục mà đành tạm gác luật pháp siêu nhiên qua một bên.

12) Vía vấn :

Thưa anh, **Luật Pháp Siêu Nhiên** ra sao, anh có thể kể cho em nghe được không ?

Hồn đáp :

Được chứ, nó luôn luôn bí mật nhưng luôn luôn công khai. Một luật cho tất cả mọi luật, thực hiện trong ba cõi Thiên Địa Nhơn là chữ “Không”. Vạn linh đến đây với tâm không rồi phải trở về với nguyên lý Không Không nhiên hậu mới thành đạo, đặc pháp Vô Vi.

13) Vía vấn :

Tại sao anh có thể trả lời rõ rệt và nhanh nhẹ như vậy được ?

Hồn đáp :

Anh đã được điều luyện nhiều kiếp bầm dập từ đời lẫn đạo mãi cho đến nay mới lấy lại được một số vốn Không Không. Muốn đo lường tất cả trình độ của ba cõi thì chỉ có chữ Không mới có khả năng phục vụ rõ rệt được.

14) Vía vấn :

Thưa anh, làm sao mới sớm đạt được chữ Khôg, trong lúc mọi người đang đắm chìm trong sự si mê tiền tài danh vọng.

Hồn đáp :

Tiền tài, danh vọng si mê động loạn, v.v... đều là luật Trời nhồi quả tâm thức của mọi người. Làm ngành nào rồi sẽ chán ngành nấy, cuối cùng cũng phải thả trôi tùy theo nghiệp lực.

15) Vía vấn :

Thưa anh, **Nghiệp Lực** là gì ?

Hồn đáp :

Sự lo âu buồn tủi là nghiệp lực của nội tâm, tức bỏ đi mà không biết sẽ đi đâu. Còn về vật chất nhà cửa đèn đài nguy nga, năm thê bảy thiếp trói buộc trong vòng luẩn quẩn, vợ con đùm đê giam hãm tâm hồn suốt trong một kiếp người, hoàn toàn mất tự do mà không hay. Cho đó là đại phước giàu sang địa vị thượng lưu. Mãi cho đến lúc thức tâm, tự trở về với

con đường tu học thì mới hưởng được mùi hương vị tự do của phần Hồn.

Càng ngày càng rõ sự tối tăm của quá khứ và đã tự giam hãm mình mà không hay, đã tạo ra bản chất độc tài và ác độc, củng cố những sự không thể tồn tại ở tương lai. Cho nên chúng ta cũng đã chứng kiến những gia đình giàu sang nhưng rất cuộc xét kỹ lại cũng phải chịu định luật Sinh Trụ Hoại Diệt, tan rã đau thương vô cùng, nhiên hậu mới chịu sám hối ăn năn, bước vào con đường tu học.

16) Vía vấn :

Thưa anh, tại sao Thượng Đế không giúp cho tu trong lúc giáng trần làm người ?

Hồn đáp :

Có chứ ! Thượng Đế đã giúp cho họ có hơi thở liên hệ với cả càn khôn vũ trụ, những lời nói êm dịu, những cảnh đẹp, những màu sắc xinh tươi, những món ngon vật lạ, những giọt nước thơm thanh, những điệu múa tuyệt trần, những tiếng chuông rung động tâm hồn, những sự quân bình của cơ vận như : xe hơi, máy bay, vệ tinh viễn thông, xe đạp, tàu bè trên mặt nước, tàu lặn dưới đáy biển, hải lục không quân đầy đủ, là phương tiện để cho họ thấy rõ giá trị của sự đoàn kết giữa loài người và loài người. Sự thông minh tạo

ra trí khôn chuyển theo qui luật vận hành của Trời Đất. Phương tiện càng ngày càng dồi dào thì lòng tham của con người sẽ được giảm bớt.

Thượng Đế đã ban cho mọi tâm linh một khả năng vô cùng và đang chờ đợi chúng sanh tự thức quay về với chính họ trong thanh tịnh mà tự sử dụng khả năng sẵn có thì thế gian sẽ biến thành thiên đàng. Biết được ta là vô cùng thì hàng rào tham sân si hỷ nộ ái ố dục sẽ sụp đổ tức khắc. Người đòi hiểu sai, oán trách Thượng Đế tạo sai cho chính họ mà không hay. Cho nên có thể đi đến chỗ bất trung bất hiếu và thất đức mà tưởng lầm mình là gia giáo và đạo đức.

17) Vía vấn :

Thưa anh, **Đạo Đức** là gì ? Làm sao mới có Đạo Đức ?

Hồn đáp :

Đạo Đức viết ra hai chữ, hai khởi điểm như nhau, qui nguyên cũng là một mối.

Đạo là **Thập Thiện Thập Ác Dĩ Hòa Bình**. Tức là trong thiện có ác mà trong ác có thiện, luôn luôn phát triển trong hai mặt.

Tại sao giải thích kỳ cục như vậy được. Thiện là thiện còn ác là ác, nó khác nhau. Nhưng sự thật là sự thật, Thiện Ác phải đi đôi thì mới kết thành chơn lý.

Con người giáng thế làm người có phải ác không ? Làm cho người mẹ phải chịu cảnh mang nặng đẻ đau, chiều chuộng hành hạ đủ thứ cho đến lúc trưởng thành.

Vậy trong ác có thiện ở chỗ nào ? Nhờ sự hành hạ khổ buồn cha mẹ thế gian mới thức tâm và thấy rõ hành động sai trái đòi hỏi quá mức của chính mình mà ăn năn sám hối thương yêu mẹ hiền mà phát đại nguyện thực hành hiếu nghĩa nuôi dưỡng thiện tâm báo hiếu, lấy lại sự quân bình thanh nhẹ, tưởng niệm Bồ Đề trên thực hành chơn pháp, tiến thành đạo giả.

Kết luận Đạo là quân bình và tự thức.

Đức là việc làm luôn luôn hướng về đại chúng, tự phá mê phá chấp không nghĩ sai cho bất cứ một ai, nuôi dưỡng trung tín bác ái vị tha, sửa mình là chánh. Luôn luôn cảm thấy sự sai lầm của chính mình lo tu học, xây dựng niềm tin, các giới công nhận mới tạo thành Đức.

Nói thì dễ nhưng hành thì khó, nhưng không có gì bằng dũng chí thanh tịnh tiến thân thì đạo đức sẽ tràn ngập. Còn trong thiện có ác. Ở đời này có hai loại thiện :

- **Thiện Di Bất Minh**
- **Minh Di Thiện**

Thiện Di Bất Minh tức là giúp người mà không rõ nguyên do.

Minh Di Thiện tức là giúp người từ đời lẫn đạo tròn trịa cả hai mặt.

Ở thế gian này thường giúp người trong tình thần vụ lợi, trong đó có ác ý, tạo cho họ càng ngày càng si mê và không có lối thoát. Như là : nhậu nhẹt, chơi bời, cờ bạc, hút sách, đọc kinh không hiểu kinh, làm đạo không hiểu đạo, chèn ép không cho họ có cơ hội tự thức và tự chủ, tức là **Thiện Di Bất Minh**.

Còn **Minh Di Thiện** tức là hiểu rõ việc làm và hành động của chính mình. Hạnh hy sinh phải cao dày. Ta chịu được là người khác sẽ chịu được. Ta đạt được là người khác sẽ đạt được. Làm một việc cho mọi việc, luôn luôn vun bồi khởi điểm tốt trong tinh thần nhẫn hòa, ảnh hưởng tốt tức là sẽ giúp cả hai mặt đời lẫn đạo.

18) Vía vấn :

Thưa anh, những điều mà anh đã nêu ra ở bên trên thì em nghe và cảm nhận rất thông suốt nhưng tâm

người lúc nào cũng dấy động sự tham sân thì làm sao họ tiến tới Minh Di Thiện được ?

Hồn đáp :

Với cặp mắt phàm và kiến thức tạm của chúng sanh thì chỉ tạo cho sự nghi nan bất chánh, trầm luân trong bể khổ, nhờ quả liên hồi nhiên hậu họ mới chịu tự lui về dung điểm thanh tịnh trong nội thức của chính họ mà bắt đầu truy tầm chơn lý. Biết yêu, biết thương và biết tự gạt bỏ sự ghen ghét si mê bất chánh của chính họ. Biết được những gì Có Có Không Không, càng được nhờ quả thì sẽ càng minh Thiện Ác. Ai đã tạo cho ta khổ ? Và ai đã giúp cho ta tiến ? Rốt cuộc chỉ biết ta là một tâm linh trách nhiệm cả hai. Thức mà tu, thức mà khôi phục sự quân bình, thức mà rõ đạo là gì ? Thức mà thứ tha trên hết. Muốn đạt được Minh Di Thiện thì phải chấp nhận học với mọi sự nhẫn hòa.

19) Vía vấn :

Bình tâm mà nghe rõ lời phân giải của anh thì em đã cảm nhận khởi điểm của mọi việc đều nằm trong động tịnh và tịnh động cả, có phải không anh ?

Hồn đáp :

Em thanh tịnh và xét rất đúng, chơn lý luôn luôn thể hiện trong hai chiều, trong tịnh có động, trong động có tịnh, chuyển chạy trong cơ tiến hóa của nhơn sinh. Người đời lúc đói thì muốn no, lúc no thì muốn đói. Chúng ta đang sống trong thời đại văn minh của vật chất đã thấy rõ, những người mập thì phải đóng tiền để học làm ốm. Người ốm thì cũng vậy vì muốn mập. Sàng sảy, sàng sảy, điều luyện và điều luyện cho đến lúc thức tâm thì tương lai mới cảm nhận được sự mập ốm cũng như nhau cả.

20) Vía vấn :

Thưa anh, lúc nào anh cũng vui, hài hước và thực tế cả. Tại sao người khác không chịu học như anh để giúp cho mọi người cùng vui ?

Hồn đáp :

Có chứ ! Mọi người đã và đang học, học xong bài vay trả của cuộc đời thì họ cũng sẽ là anh.

21) Vía vấn :

Em thấy ai ai cũng đâm đầu đi xuống và nuôi dưỡng sự tranh chấp, tạo sự thù hận và ít ai chịu đi lên, làm sao họ đạt được sự thanh thoát ở tương lai được anh ?

Hồn đáp :

Nguyên lý của mọi sanh hoạt, có xuống thì phải có lên, có lên cao thì phải chiếu xuống, hỗ trợ cho nhau thì tương lai mới kết thành cơ qui nhưt.

22) Vía vấn :

Thưa anh, em thường nghe sự hô hào đoàn kết, vì nước vì dân, bảo vệ biên cương, phục hồi tổ quốc, lành mạnh hóa nhân dân. Nhưng rốt cuộc nhà lãnh đạo lại bị bệnh hoạn nhiều hơn, Hồn Xác bất ổn, bơ vơ trong không khí u sầu, tịch mịch, tại sao Thượng Đế không giúp cho họ mãi nguyện ?

Hồn đáp :

Có chứ, Thượng Đế ban ơn không ít cho những vị lãnh đạo và nhân dân họ có cơ hội thức tâm qua những lời hứa hẹn bất thành, tạo khổ cho toàn dân. Nhiên

hậu mỗi tâm linh sẽ tự thức và trở về với chính họ. Lúc ấy mới thật sự đoàn kết với Thượng Đế, mới rõ huynh đệ một nhà thì sẽ không lo đến sự bảo vệ biên cương và gieo thù hận nữa. Sự mãn nguyện đang chờ sự thức tâm của chúng sanh mà thôi.

Bangkok, ngày 08-10-1984

23) Vía vấn :

Thưa anh, trong nguyên tắc của lý thuyết thì rất đúng, nhưng sự nhu cầu cấp bách lúc nào cũng thiếu thốn thì làm sao mãn nguyện được anh ?

Hồn đáp :

Em cũng thường được nghe qua câu :

- “Không bằng lòng rồi cũng phải bằng lòng”
- “ Thế gian vô nan sự, bá nhẫn thành kim thị thái hòa”.

Ngày hôm nay chúng ta tu và đã được xuất ra khỏi thể xác lại càng thấy rõ điều này hơn. Trước kia chúng ta cũng chưa thấy rõ, cố gắng trong sự

động loạn si mê, mãi cho đến ngày hôm nay chúng ta mới thấy rõ sự nhần hòa là cao quý, sự bằng lòng là tiến hóa. Có nhần hòa, có bằng lòng thì mới có sự mãn nguyện. Em xem xã hội nhơn sinh, các từng lớp khác nhau với cặp mắt phàm, nhưng mỗi mỗi đều có sự tiến hóa theo duyên nghiệp của chính nó.

Người giàu có cái khổ của người giàu. Người nghèo thì có cái khổ của người nghèo. Rốt cuộc hai giới cũng chung hưởng thanh khí của cả càn khôn vũ trụ như nhau. Rồi cũng phải ra đi bằng hơi thở cuối cùng. Xác phàm là khám giam hãm tâm linh sống trong qui luật của tự nhiên và siêu nhiên. Từ lời nói, miếng ăn và giấc ngủ đều nằm trong định luật quân bình nhân quả trả vay, giới hạn tùy theo khả năng sẵn có của chính nó.

Em cũng đã có dịp nghe qua những người giàu than với chúng ta rằng họ rất nhiều bệnh và chán cuộc sống hiện tại ! Tại sao ? Thừa vì tiền nhiều cho nên họ mới có cơ hội tìm ra những chứng bệnh sẵn có của chính họ và thấy rõ mình sẽ chết sớm hơn người nghèo. Cho nên họ phải làm ra tờ di chúc trước khi họ chết.

Còn người nghèo thì thiếu ăn thiếu mặc, chỉ biết có làm thì mới có ăn, cố gắng hiến sức lao động của chính mình cho quảng đại quần chúng, làm đường, khai kinh, trồng tía, khuân vác và phục vụ trong cuộc thi thố hiện hành, lại được mạnh khỏe và sống gần thiên nhiên hơn.

Ngày hôm nay nhà giàu phải bỏ tiền ra mới được học lao động như đánh tennis, bơi lội, đá túc cầu và các môn thể thao, v.v...

Còn nhà nghèo thì khỏi trả tiền nhưng được lao động và lại được tiền, em xem những cháu trẻ lượm banh chạy nhanh hơn những ông đánh tennis, vừa được luyện cặp giò và được tiền, vẫn sống vui trong tinh thần đóng góp.

Cho nên Thượng Đế sống với cặp mắt tinh vi của Ngài chỉ biết hòa vui và dẫn tiến tâm linh tùy theo trình độ mà thôi. Chúng ta cũng vậy chẳng có gì đáng chấp và đáng mê cả.

24) Vía vấn :

Thưa anh, **Mê** là gì và **Chấp** là gì?

Hồn đáp :

Mê là bênh một bên và bỏ một bên, tin mà không chịu phân tách rõ rệt.

Chấp là trách móc mà không cần suy nghĩ, chê kẻ này là tà và khen kẻ nọ là chơn nhưng chưa bao giờ chịu phân tách hành vi độc tài và bất chấp của chính mình. Rốt cuộc sự chấp mê lại tạo cho hành giả loạn động mà không hay.

25) Vía vấn :

Thưa anh, tại sao ở đời này lại có những người đàn ông sống nhờ vợ mà lại phũ phàng đem tâm thương yêu những người khác, tự bôi nhọ cho họ mà không hay, anh nghĩ sao về điều này ?

Hồn đáp :

Chuyện thường tình của thế sự khi cần thì quý, khi chán thì hất hủi, đối với những người không tu. Còn đối với những người biết tu theo Vô Vi thì có thưởng, có phạt rõ ràng. Có hai trường hợp có thể tự xét tội trạng của chính mình như sau :

- Khi thức giấc biết được sự tu học là cao quý và luôn luôn kính trọng bạn đồng tu và phát tâm cứu đời và truyền pháp thì mỗi đêm được công phu nhẹ nhàng và thanh tịnh.
- Mưu đồ lấy đạo tạo đời, dụng lý thuyết Vô Vi biến thành tình yêu trần tục tự phạt mình mà không hay, mất tất cả sự thanh nhẹ của nội tâm, xuất ngôn phạm thượng và bất chánh, tinh thần càng ngày càng lụn bại, đảo lộn tình thế giờ giấc công phu không điều hòa, sân si tái tục và tự cảm bơ vơ.

26) Vía vấn :

Thưa anh, em thường nghe nhiều người muốn được sống gần anh và mong được sớm trở về với Cha, vậy tương lai họ có thành đạt không?

Hồn đáp :

Họ mới ước mong được thôi chứ kỳ thật họ chưa chịu đi. Nếu họ muốn đi thì họ phải tự hy sinh tánh hư và tật xấu của chính họ, nhiên hậu mới có cơ hội tiến đạt đến nơi.

27) Vía vấn :

Thưa anh, giữa bạn đạo với bạn đạo, có thể lấy nhau được không ?

Hồn đáp :

Đúng luật đạo thì không được lấy nhau vì người tu Vô Vi là đã ý thức làm một việc cho mọi việc ở tương lai thì giữa bạn đạo và bạn đạo phải hy sinh và vun bồi cho nhau, thành công càng sớm càng tốt, dứt khoát thất tình lục dục, dẹp bỏ sự ghen tương và không tạo sự ghen tương. Còn những cặp vợ chồng đã kết thành gia thất thì phải đồng tu để tự gỡ lần nghiệp chướng

của nội tâm. Người tu Vô Vi là người tình chung của muôn loài vạn vật.

28) Vía vấn :

Thưa anh, kỳ này anh đến Bangkok lại được nhiều người hỏi về vấn đề làm ăn tại sao ?

Hồn đáp :

Tận độ chúng sanh thì bất cứ giới nào cũng được quyền hỏi người truyền pháp. Sự thanh tịnh tu học phục vụ cho các giới chứ không phải dành riêng cho những người đã tu. Như em đã được nghe qua lời phân giải của anh từ đời qua đạo, phân tách rõ rệt đường đi và lối đến của mỗi hành giả tại thế, đang trầm luân trong sự tham dục của chính họ, si mê mà không hay. Cho nên kỳ này lại được nhiều người có ý niệm hướng về sự tu học hơn. Họ tự cảm thấy họ rất mất sự may mắn nếu họ mất sự quân bình trong nội tâm.

29) Vía vấn :

Thưa anh, em đã thấy và đã nghe nhiều người rất bận rộn, mang danh tu và thiếu tu, lại chê pháp này pháp nọ, anh nghĩ sao về những trình độ này ?

Hồn đáp :

Đã nói là trình độ thì không mua và không bán được. Tất cả đều đã giới hạn trong khả năng sẵn có của chính nó. Còn đối với những người nói được và không hành được thì chỉ biết phê phán người khác mà không biết tự phê, quá trớn đâm ra điên loạn mà không hay. Còn người thực hành tự đạt thì luôn luôn ước mong cho mọi người đồng hành. Mọi trình độ đều có sự hữu dụng của chính nó như :

- Điên loạn một thời gian rồi cũng hết điên và phải ăn năn sám hối và tự tu.
- Người thực hành tự đạt sẽ có cơ hội ảnh hưởng và dìu dắt muôn loài vạn vật ở xung quanh mình.

Cơ đồ của Thượng Đế tức là tâm linh rất cuộc cũng có cơ hội tự thức. Cho nên những nhà truyền pháp thanh tịnh luôn luôn thuyết minh rằng Thượng Đế không bỏ một ai cả.

30) Vía vấn :

Thưa anh, giữa bạn đạo với bạn đạo lại sợ mất bạn đạo mà lúc gần nhau lại làm mịch lòng nhau không hay, xin anh cho em được biết lý do tại sao ?

Hồn đáp :

Khi bước vào con đường tu học thì đã chán cuộc đời tranh chấp cho nên đem tâm hướng thượng, ý niệm hướng về thiêng liêng bất diệt, tình thâm của đạo màu phát khởi từ trong tâm hồn thanh sạch, lại quý nhau và không muốn xa nhau.

Khi được gần nhau thì quá vui quên đi thực chất thanh nhẹ, trở về với tánh chất ô trược, eo hẹp mà không hay, cho nên ý lời không đẹp, đụng nhau trong sự mê chấp, phản nghịch lẫn nhau nhiên hậu mới có cơ hội tái thức, rốt cuộc cũng chẳng mất bạn đạo và cũng chẳng mất tâm linh. Chơn tình của đạo pháp vẫn sáng ngời trong tâm hồn của mỗi cá nhân, tha thứ và thương yêu là quyền tối hậu.

31) Vía vấn :

Tại sao có người tu nửa chừng lại bỏ đạo, lại đi nói xấu người tu ?

Hồn đáp :

Trình độ thì có trược có thanh, có mạnh có yếu. Người trược thì sẽ bị sự tác động của khối trược hút là chạy theo, bỏ đạo, khổ mà không hay.

Còn phần thanh thì hòa thanh càng ngày càng sáng suốt. Còn sự mạnh yếu dưới cặp mắt đời thì phân ra như sau :

- Dùng vật chất lôi cuốn và ép buộc người tu tức là sức mạnh của môn phái vật chất.
- Yếu là khi không còn vật chất hỗ trợ nữa thì tự động bỏ đạo.

Cho nên anh thường khuyên mọi người nên tự tu tự tiến, nhiên hậu mới có cơ hội sử dụng khả năng thanh tịnh của chính mình, không nên ỷ lại mà một ngày nào đó sẽ bị trôi dạt giữa dòng sông mà không hay.

32) Vía vấn :

Thưa anh, từ khi anh đến Úc thì em thấy mọi người đều vui vẻ và tự họ muốn làm điều tốt cho chính họ, anh nghĩ sao khi anh rời khỏi, liệu họ có thực hành được không ?

Hồn đáp :

Nếu mỗi người tự ý thức được, tự sử dụng quyền tối hậu của họ, thì dù có sự hiện diện của anh hay không có sự hiện diện của anh cũng vậy. Họ sẽ nắm lấy phương pháp khứ trước lưu thanh và tự kiểm tự phê, thì họ sẽ đạt rất dễ dãi.

Hoàn cảnh mới thật sự là ân sư của chính họ. Hoàn cảnh làm cho họ bận rộn và buồn bực thì họ mới thấy phương pháp đang hành mới thực sự giúp đỡ cho họ trở về với sự quân bình nội tâm của chính họ.

33) Vía vấn :

Tại sao mọi người thích nhìn anh một cách say mê và thích gần anh hơn là người thân của họ ?

Hồn đáp :

Anh cũng mang xác phàm như mọi người, nhưng ý chí vô cùng của anh đã thành tựu. Lúc nào luồng điện cũng thanh tịnh và hòa cảm với mọi người, tâm tình thương yêu như ruột thịt, sống chung lẽ sống với chính họ, không bị ngăn cách bởi trình độ hay là tự ái. Cho nên bắt buộc tâm hồn của mọi người phải mở cửa đón nhận sự thật, hoà ái trong thân, đồng hành xây dựng.

34) Vía vấn :

Thưa anh, khi anh rời khỏi xứ Úc, mọi người đều thương nhớ, ăn năn hối cải và cảm động đến khóc thâu đêm, tại sao ?

Hồn đáp :

Chữ hoà mà luồng thanh điển anh đem đến cho họ, nó dần dần biến mất và đòi hỏi mọi người tự thức tâm thực hành. Càng thực hành lại càng cảm thấy sự dày công của chính anh đã tạo cho họ có một cơ hội tự giải thoát, quý anh như quý suối yêu của Đấng Cha Trời đã phục vụ trong tinh thần thanh lọc và xây dựng. Sự cảm động rung cảm tâm hồn của họ cho đến rơi lụy vậy.

35) Vía vấn :

Thưa anh, tại sao khi họ nghe anh bệnh là họ muốn bệnh theo, mà nghe anh vui thì họ lại vui theo, tại sao ?

Hồn đáp :

Sự vui buồn của họ là của chính anh. Anh đã hành trong khổ, hoà khổ và quán thông khổ, vui hoà vui và quán thông vui, đúc kết thành triết lý soi đường cho họ tiến, đồng một ý chí, một con tim trong thực hành, không ngoài quỹ đạo Tình Thương và Đạo Đức. Họ chấp nhận thực hành chung cuộc hành hương thì chung qui cũng phải chia sẻ với nhau mới có cơ hội thức tâm.

36) Vía vấn :

Thưa anh, tại sao chúng ta phải đến Hồng Kông ? Chỗ này rất chật hẹp và ồn ào, sẽ học được những việc gì ở nơi đây ?

Hồn đáp :

Cần khôn vũ trụ, nhơn gian, nơi nào cũng là trường Đại Học cho linh căn tại trần. Rồi đây em sẽ có cơ hội xem kỹ hơn khi chúng ta đụng chạm với thực tế, một tấc đất là một tấc vàng, phạm vi eo hẹp nhưng dân số lại đông, mỗi người một việc thích hợp với sự sống trong lẽ sống. Căn nhà của chúng ta ở đây cũng đầy đủ tiện nghi để hỗ trợ cho mọi người được tiến hoá theo định luật Sanh, Lão, Bệnh, Tử và Khổ ! Em nhìn xem bên ngoài, ai ai cũng biết kính nể Trời Phật, biết thấp nhang lễ Phật, Thánh Thần và chư vị thiêng liêng, luôn luôn cầu an cho nhau.

37) Vía vấn :

Anh nhìn xem trên Đài truyền hình họ đang báo cáo vụ cướp trong khu vực chúng ta đang ở, anh nghĩ sao về việc này ?

Hồn đáp :

Thời nào lại chẳng có ăn cướp ! Ăn cướp là gì ? Kỳ thật ăn cướp cũng là hữu ích, cũng là vô ích, phân ra như sau :

- Hữu ích là dành cho những người manh tâm ăn cướp có cơ hội thức tâm và tự cảm thấy việc làm không đúng đắn chẳng đi đến đâu và có thể gây tai hại cho bản thân và xã hội. Lỡ làm ăn cướp thì luôn luôn phải tìm cách trốn tránh, khi chết sẽ bị đầu thai làm con chuột, lúc nào cũng sợ người ta bắt, nhục nhã và yếu hèn !
- Xã hội loài người không cần hợp tác với bọn ăn cướp nhưng cần hợp tác với người lương thiện, thì mọi người tự cảm thấy ăn cướp là vô ích.

Còn người tu thì thấy rõ hơn là những người ăn cướp có mưu lược can đảm, dám làm điều phi pháp, đi ngoài vòng pháp luật của xã hội, rồi sẽ bị sóng nhồi, tâm thức không bao giờ được yên ổn, càng ngày càng cô đơn, lại muốn trở về với sự thanh tịnh sẵn có. Lúc ấy tự khám phá ra sự huyền bí của Trời Phật là vô cùng, nhiên hậu tự gạt bỏ tất cả tà ý xâm phạm người khác mà tự trở về với chính tâm, dứt khoát thất tình lục dục, bỏ dao thành Phật cứu độ quần sanh không còn bờ ngõ.

38) Vía vấn :

Thưa anh, người đạo căn cứ vào đường lối nào mà nhận định rõ rệt hơn người đời ?

Hồn đáp :

Họ căn cứ vào luật siêu nhiên, tức là

Luật Trời. Luật Trời có trước Luật Đời. Lấy gì làm bằng chứng ? Chúng ta nên căn cứ vào hành động của mỗi chúng sanh, lúc nào cũng luẩn quẩn trong luật nhân quả mà thôi. Nói nhiều thì tự gạt mình nhiều, nói ít thì bị gạt ít. Không nói, không giận, không hờn thì càng lợi hơn. Còn người tu thành đạo thì đem lại lợi lộc vô cùng cho chính họ và cho những người xung quanh họ. Người tu thành đạo trong thực hành là người đã tự vượt qua mọi trở ngại từ bao nhiêu kiếp trước cho đến nay. Cho nên kiếp này họ chỉ biết thực hành chứ chẳng nuôi dưỡng tinh thần bài bác và động loạn nữa. Cho nên lời nói của họ lúc nào cũng hoà trong chơn thực của mọi giới.

39) Vía vấn :

Thưa anh, con người làm sao hoà với nhau được ?

Hồn đáp :

Chỉ có con người chơn tu thì mới chịu hoà với nhau vì họ đã thấy rõ giá trị của bộ luật siêu nhiên, tức là nhịn nhục để chiêm ngưỡng những hành vi tốt đẹp của đôi bên mà xây dựng cho chung, trong trật tự của thanh quang.

40) Vía vấn :

Thưa anh, ***Thanh Quang*** là gì ?

Hồn đáp :

Thanh quang là sự sáng suốt thanh nhẹ vô cùng, có sẵn trong càn khôn vũ trụ, kể cả chơn tâm thanh nhẹ của vạn linh đều tương ứng. Cho nên người chơn tu lúc nào cũng xuất ngôn thanh nhẹ và điều hoà nguyên lý Chân Không, không thù nghịch và bóp méo sự thật.

41) Vía vấn :

Thưa anh, những gì em thắc mắc là được anh giải tỏa tức khắc, em tự cảm thấy hạnh phúc vô cùng. Còn nhìn vào trường đời thì cảnh vợ chồng họ thường hoà với nhau trong giây phút ân ái. Ngoài sự ân ái thì họ

tạo ra sự ghen tương nghi kỵ lẫn nhau, xa nhau trong mọi khía cạnh hiểu lầm, rốt cuộc chỉ ôm lấy sự khổ hận mà thôi. Anh vui lòng cho em biết thêm sự cách biệt giữa **Luật Trời** và **Luật Đời** ra sao ?

Hồn đáp :

Luật Trời đã sắp sẵn trong khối óc thần kinh liên hệ với cơ tạng, tứ chi, thân xác của con người, sống trong sự cộng hưởng đồng đều như nhau trong trật tự thanh nhẹ.

Còn về Luật Đời thì đúc kết sau sự kích động và phản động giữa con người và con người, nhiên hậu mới ghi thành luật.

Luật Trời bổ ích cho tâm linh, Luật Đời bổ ích cho thể xác và vật chất.

Cho nên con người đang sống trong thời đại văn minh này, đang cố gắng truy tầm trật tự trong khả năng của con người, để cống hiến cho cộng đồng nhân loại tiến nhanh trong một hòa khí từ đời lẫn đạo.

42) Vía vấn :

Thưa anh, cuộc truy tầm chừng nào mới kết thúc ?

Hồn đáp :

Đã nói truy tầm là không có kết thúc, mà kết thúc là không có sự truy tầm. Việc làm luôn luôn chứng minh cho sự tiến hóa là vô cùng. Chỉ có phần Hồn của người chơn tu thì mới cảm thức được điều này. Hồn là bất diệt thì nó mới tương xứng với việc làm vô cùng.

43) Vía vấn :

Thưa anh, từ ngày em được tái ngộ cùng anh cho đến nay, em không còn biết đến sự sống chết là gì cả, tại sao ? Xin anh cho em biết điều này.

Hồn đáp :

Em đã cùng anh bước vào con đường giải thoát thì đâu có sự sống và chết hăm dọa nữa, qui nguyên một mối là trường sanh bất diệt. Chúng ta ôm lấy tinh thần phục vụ tràn đầy nhựa sống của hạnh phúc ba cõi, Thiên, Địa, Nhơn, thì đâu còn lo âu về sự sống chết và ảo tưởng nữa. Em vui chưa ? Hôm nay anh mới thấy rõ nụ cười thanh thoát, thơm tho, tươi đẹp của em.

44) Vía vấn :

Hôm nay em mới được dịp thấy rõ sự cảm thức của anh đối với một linh căn tại trần.

Xin anh cho em biết rõ thêm **Duyên** là gì ?

Hồn đáp :

Duyên là sự trong lành từ trong ra ngoài, biểu hiện sự hồn nhiên và tự nhiên như em vậy. Khi em muốn hỏi là hỏi, muốn nói là nói, muốn cười là cười, vẻ đẹp xuất hiện trong mọi sự hồn nhiên và tự nhiên mới gọi là duyên. Còn về phần son tạo duyên tại trần là sự giả ảo, không thật với chính mình thì làm sao gọi là duyên được.

Tình Yêu Siêu Thoát

Tác Giả

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Xuất Bản

Association Vô Vi France

C/o M. Huỳnh Minh Bảo

178 rue de l'Université

75007 Paris

France

Ấn bản điện tử thứ nhất năm 2021

ISBN 978-2-490330-30-0

SÁCH BIẾU

Printed For Free Distribution

Not For Sale

